

THÔNG TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ NỘI VỤ TỈNH LAI CHÂU

SỐ 14

06/7 – 19/7
2026

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu

THÔNG TIN CCHC CỦA TRUNG ƯƠNG

Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

Chính phủ ban hành Nghị định số 259/2026/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Trong đó, đáng chú ý là quy định về các trường hợp được xét tuyển, ưu tiên và tiếp nhận vào viên chức.

Nghị định này quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý, thành lập của cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp xã theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Đối tượng áp dụng bao gồm:

- Viên chức quy định tại Điều 1 Luật Viên chức số 129/2025/QH15.
- Cơ quan quản lý viên chức, bao gồm: Văn phòng Trung ương Đảng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các Ban Đảng Trung ương, cơ quan có thẩm quyền khác của Đảng; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương; Văn phòng



Các trường hợp được xét tuyển, ưu tiên và tiếp nhận vào viên chức.

Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Kiểm toán nhà nước; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ, cơ quan ngang bộ; tổ chức do cấp có thẩm quyền thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập (trong trường hợp được giao thẩm quyền quản lý viên chức quy định tại Điều 40 Luật Viên chức số 129/2025/QH15); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc được giao trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập), bao gồm: Cơ quan quản lý viên chức quy định tại khoản 2 nêu trên trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc cơ quan mình; cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan quản lý viên chức quy định tại khoản 2 nêu trên trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan mình.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền thành lập theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Các trường hợp thực hiện xét tuyển viên chức

Nghị định quy định việc tuyển dụng viên chức thông qua hình thức xét tuyển do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định và được thực hiện riêng đối với từng nhóm đối tượng sau đây:

1. Người cam kết tình nguyện làm việc từ đủ 03 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong lĩnh vực y tế, giáo dục và các lĩnh vực cơ bản, thiết yếu khác theo quy định của pháp luật.

2. Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học.

3. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có tài năng thuộc đối tượng thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao theo quy định của Chính phủ hoặc quy định của cơ quan quản lý viên chức.

4. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực.

Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Nghị định quy định đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân xuất ngũ; người làm công tác cơ yếu chuyển ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con của người hoạt động cách mạng

trước ngày 01/01/1945, con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả vòng 2.

Bổ sung đối tượng tiếp nhận viên chức là chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân tiêu biểu

Về tiếp nhận vào viên chức, Điều 15 Nghị định này đã bổ sung đối tượng tiếp nhận viên chức là chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư giỏi, doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc đang công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài khu vực công lập phù hợp với quy định của Luật Viên chức trong việc thực hiện thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và người có kinh nghiệm, đáp ứng ngay yêu cầu công việc vào làm việc; bỏ đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã để phù hợp với quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2025.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

Nguồn: <https://baochinhphu.vn/>



Chính phủ yêu cầu hoàn thành sắp xếp cơ sở giáo dục trước 30/8/2026; khẩn trương tuyển dụng, rà soát, điều chuyển, bố trí giáo viên

Chính phủ chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương hoàn thành sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục trước ngày 30 tháng 8 năm 2026. Hướng dẫn các địa phương rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp. Khẩn trương tuyển dụng, rà soát, điều chuyển, bố trí giáo viên phù hợp đến từng xã, phường, từng cơ sở giáo dục

Cụ thể, tại Nghị quyết số 180/NQ-CP phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6/2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương,

Chính phủ chỉ đạo tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; sắp xếp đơn vị sự nghiệp, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; hoàn thành sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục trước ngày 30 tháng 8 năm 2026.

Cụ thể, về công tác chuẩn bị năm học mới 2026-2027, Nghị quyết nêu rõ: Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quán triệt, thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chỉ đạo tại Hội nghị của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về công tác chuẩn bị năm học mới 2026 - 2027.

Hoàn thành sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục trước ngày 30 tháng 8 năm 2026

Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được khân trương triển khai những công việc sau đây:

Bộ Giáo dục và Đào tạo: Khân trương hoàn thiện, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; nghiên cứu, hướng dẫn thí điểm các mô hình quản trị giáo dục mới, phù hợp yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương hoàn thành sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục trước ngày 30 tháng 8 năm 2026.

Hướng dẫn các địa phương rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp; bảo đảm đủ giáo viên, sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo.

Chủ trì hướng dẫn các giải pháp bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử và các rủi ro đối với học sinh trên không gian mạng.

Phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn địa phương tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển giáo viên; ưu tiên tăng cường giáo viên trực tiếp giảng dạy, giảm khâu trung gian, giảm biên chế quản lý giáo dục không cần thiết.

Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức Lễ khai giảng năm học 2026- 2027 và Lễ khánh thành các trường phổ thông liên cấp nội trú xã biên giới đất liền vào sáng ngày 05 tháng 9 năm 2026 bảo đảm trang trọng, vui tươi, an toàn, tiết kiệm, thiết thực.

Khân trương tuyển dụng, rà soát, điều chuyển, bố trí giáo viên phù hợp đến từng xã, phường, từng cơ sở giáo dục

Chính phủ giao UBND các tỉnh, thành phố: Chịu trách nhiệm bảo đảm đủ trường, lớp, giáo viên, sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu và an toàn công trình trường học trước năm học mới; rà soát, xử lý kịp thời các công trình xuống cấp, mất an toàn.

Khân trương tuyển dụng hết số biên chế giáo viên được giao; rà soát, điều chuyển, bố trí giáo viên phù hợp đến từng xã, phường, từng cơ sở giáo dục; ưu tiên giáo viên trực tiếp đứng lớp, hạn chế tình trạng thừa, thiếu cục bộ.

Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; chủ động phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử và rủi ro trên không gian mạng; xử lý nghiêm trách nhiệm nếu để xảy ra vụ việc nghiêm trọng trong cơ sở giáo dục.

Không để tình trạng đô thị phát triển nhưng thiếu trường, thiếu lớp

Rà soát quy hoạch, quỹ đất, thủ tục đầu tư xây dựng trường học; bố trí đồng bộ trường học với hạ tầng xã hội, nhất là tại đô thị, khu công nghiệp, khu vực đông dân cư; không để tình trạng đô thị phát triển nhưng thiếu trường, thiếu lớp.

Đối với các trường phổ thông liên cấp nội trú tại xã biên giới đất liền, phải bảo đảm tiến độ xây dựng, đồng bộ về giáo viên, ký túc xá, nước sạch, bếp ăn, thiết bị dạy học và phương án vận hành sau đầu tư.

Chủ động rà soát các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư để đề xuất, tổ chức chuyển đổi công năng thành cơ sở giáo dục, cơ sở y tế theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, tránh lãng phí tài sản công.

Chính phủ đề nghị đồng chí Bí thư tỉnh ủy, thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực tiếp làm việc với ngành giáo dục để chỉ đạo cụ thể hóa, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển giáo dục và đào tạo, cùng các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; bảo đảm chuyển biến thực chất, rõ kết quả trong từng nhà trường, từng địa phương, nhất là về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, điều kiện học tập của học sinh và chất lượng giáo dục.

Nguồn: <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/>

Hướng dẫn xếp lương, xếp ngạch cán bộ, công chức cấp xã

Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xếp ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm, làm rõ nguyên tắc xếp lương đối với cán bộ cấp xã, tỉ lệ xếp ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và điều kiện xếp ngạch theo quy định mới.

Xếp lương theo ngạch công chức

Bộ Nội vụ vừa có Công văn số 6929/BNV-CCVC gửi Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn việc xếp ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm, làm rõ nguyên tắc xếp lương đối với cán bộ cấp xã, tỉ lệ xếp ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và điều kiện xếp ngạch theo quy định mới.

Theo đó, Bộ Nội vụ đã hướng dẫn cụ thể đối với từng nhóm chức danh, vị trí công tác.

Đối với việc xếp lương theo ngạch công chức đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Bộ Nội vụ dẫn quy định Điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Theo đó, cán bộ giữ chức danh do bầu cử thuộc diện xếp lương chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo thì được xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức danh đang đảm nhiệm.

Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đề nghị địa phương căn cứ Quy định số 368-QĐ/TW ngày 08/9/2025 của Bộ Chính trị về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị và khoản 3 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP để tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định việc xếp lương ở ngạch công chức tương ứng theo đúng thẩm quyền.

Bố trí công chức vào vị trí việc làm và xếp ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp

Đối với việc xếp ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương đối với cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc cấp tỉnh, Bộ Nội vụ cho biết tỉ lệ được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm công chức.

Việc bố trí vào vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng đối với công chức đã được bổ nhiệm ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương trước ngày 01/7/2025 thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP.

Theo đó, trường hợp cơ quan sử dụng có số lượng thực tế vượt quá tỉ lệ quy định tại Nghị định này thì cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc sắp xếp, bố trí để bảo đảm sau ngày 01/7/2027 thực hiện đúng tỉ lệ theo quy định.

Trong thời gian này, không thực hiện việc thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ từ thấp lên cao đối với những vị trí việc làm đã vượt quá tỉ lệ theo quy định.

Đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã, Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP.

Cụ thể, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã, bao gồm cả Trung tâm Phục vụ hành chính công, được bố trí 100% ở ngạch chuyên viên chính và tương đương.

Đối với cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã, tỉ lệ xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương không vượt quá 50% tổng số cấp phó của toàn bộ cơ quan chuyên môn thuộc cấp xã, bao gồm cả Trung tâm Phục vụ hành chính công, theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Xếp ngạch theo vị trí việc làm, không căn cứ thời gian giữ ngạch

Một trong những nội dung đáng chú ý của công văn là hướng dẫn về điều kiện, tiêu chuẩn xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với công chức được bố trí vào vị trí việc làm chuyên viên chính và tương đương.

Theo Bộ Nội vụ, nguyên tắc xếp ngạch công chức được thực hiện theo đúng vị trí việc làm. Công chức được bố trí vào vị trí việc làm nào thì được xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm đó; việc xếp ngạch phải căn cứ vào bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm (Điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm công chức).

Việc thay đổi vị trí việc làm phải bảo đảm còn chỉ tiêu theo vị trí việc làm đã được phê duyệt; công chức được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước đó; không thuộc trường hợp đang bị xử lý kỷ luật, điều tra, truy tố hoặc xét xử.

Đồng thời đáp ứng yêu cầu về năng lực, trình độ chuyên môn theo bản mô tả và khung năng lực của vị trí việc làm dự kiến bố trí (Khoản 2 Điều 23 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức).

Căn cứ các quy định nêu trên, khi xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương theo vị trí việc làm đối với công chức không yêu cầu điều kiện về thời gian giữ ngạch thấp hơn liền kề, chúng tôi bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức như quy định trước đây.

Điều kiện, tiêu chuẩn xếp ngạch công chức theo vị trí việc làm được căn cứ vào bản mô tả công việc, khung năng lực của vị trí việc làm đó.

Nguồn: <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/>

Hướng dẫn giải quyết chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc

Bộ Nội vụ hướng dẫn, thống nhất việc giải quyết chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp thôn, tổ dân phố.

Cách xác định người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư

Theo Bộ Nội vụ, sau khi ban hành Công văn số 7031/BNV-TCBC ngày 7/7/2026, một số địa phương đã có đề nghị làm rõ cách xác định đối tượng được hưởng chính sách. Vì vậy, Bộ Nội vụ tiếp tục hướng dẫn để bảo đảm việc triển khai thống nhất trên phạm vi cả nước.

Bộ Nội vụ cho biết, khoản 1 Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP (về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố), quy định người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố gồm các chức danh: Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố, Bí thư Chi bộ và Trưởng Ban Công tác Mặt trận.



Bộ Nội vụ vừa ban hành Công văn số 7617/BNV-TCBC gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Đối với các thôn, tổ dân phố thực hiện phương án sắp xếp thành một thôn, tổ dân phố mới theo quyết định của cấp có thẩm quyền, số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đôi dư được xác định trên cơ sở số chênh lệch giữa tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có mặt tại thời điểm sắp xếp so với số lượng người hoạt động không chuyên trách được bố trí ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Bộ Nội vụ đề nghị các địa phương căn cứ phương án bố trí nhân sự của từng thôn, tổ dân phố sau sắp xếp để xem xét, quyết định đối tượng nghỉ việc, bảo đảm số người được giải quyết nghỉ việc theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP (về chính sách tinh giản biên chế) không vượt quá số người hoạt động không chuyên trách được xác định là đôi dư của thôn, tổ dân phố đó.

Địa phương chủ động bố trí kinh phí đối với trường hợp không thuộc diện hưởng chính sách

Đối với các trường hợp nghỉ việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, Bộ Nội vụ đề nghị các địa phương thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 7031/BNV-TCBC.

Theo đó, địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách để chủ động ban hành chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo thẩm quyền, bảo đảm quyền lợi cho các đối tượng liên quan.

Hoàn thành báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 30/7

Bộ Nội vụ đề nghị UBND các tỉnh, thành phố căn cứ quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn để khẩn trương giải quyết chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc thẩm quyền quản lý.

Đồng thời, các địa phương có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ trước ngày 30/7/2026 để Bộ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trước đó, ngày 7/7/2026, Bộ Nội vụ đã ban hành Công văn số 7031/BNV-TCBC gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố.

Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc đối tượng chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp, tổ chức lại, các địa phương thực hiện giải quyết chính sách theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Đối với các trường hợp nghỉ việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, Bộ Nội vụ đề nghị căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách để chủ động ban hành chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo thẩm quyền.

Việc giải quyết chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách nghỉ việc nhằm bảo đảm quyền lợi của những người bị ảnh hưởng trực tiếp trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố, đồng thời tạo điều kiện để các địa phương triển khai đồng bộ các quy định mới về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Nguồn: <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/>

Quy định mới về Bậc nghề nghiệp, tiền lương theo VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Chính phủ ban hành Nghị định 232/2026/NĐ-CP quy định vị trí việc làm viên chức, trong đó quy định bậc nghề nghiệp áp dụng lương viên chức.

Nghị định 232/2026/NĐ-CP quy định vị trí việc làm viên chức có hiệu lực từ 1/7/2026. Tại Nghị định, Chính phủ đã quy định cụ thể các bậc nghề nghiệp áp dụng lương viên chức.

Bậc nghề nghiệp vị trí việc làm của viên chức chia thành 5 bậc

1. Bậc nghề nghiệp của từng vị trí việc làm được quy định thống nhất trong Danh mục vị trí việc làm tại Phụ lục II và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này và được áp dụng thống nhất trong phạm vi cả nước.

Bậc nghề nghiệp được xác định theo 05 bậc, từ bậc 1 đến bậc 5, trong đó bậc 1 là bậc thấp nhất và bậc 5 là bậc cao nhất.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quy mô và mức độ phát triển, đơn vị sự nghiệp công lập xác định số bậc nghề nghiệp áp dụng đối với từng vị trí việc làm trong đơn vị nhưng không vượt quá số bậc nghề nghiệp được quy định cho vị trí việc làm đó tại Phụ lục II và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Viên chức được bố trí vào một bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm phù hợp với năng lực và yêu cầu nhiệm vụ được giao. Viên chức được bố trí vào bậc nghề nghiệp nào thì được xếp lương tương ứng với bậc nghề nghiệp đó theo quy định tại khoản 3 Điều này.

Việc thay đổi bậc nghề nghiệp của viên chức không làm thay đổi vị trí việc làm mà viên chức đang đảm nhiệm. Việc thay đổi bậc nghề nghiệp của viên chức được thực hiện theo quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3. Trong thời gian chưa thực hiện chế độ tiền lương mới theo quy định của cấp có thẩm quyền, viên chức được tuyển dụng, tiếp nhận theo quy định của Luật Viên chức được áp dụng Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (Bảng 3) ban hành kèm Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Chi tiết áp dụng tiền lương theo bậc nghề nghiệp vị trí việc làm

Việc áp dụng bảng lương thực hiện như sau:

- a) Bậc 1 áp dụng lương viên chức loại B;
- b) Bậc 2 áp dụng lương viên chức loại A0;
- c) Bậc 3 áp dụng lương viên chức loại A1;
- d) Bậc 4 áp dụng lương viên chức loại A2, nhóm 1 (A2.1);
- đ) Bậc 5 áp dụng lương viên chức loại A3, nhóm 1 (A3.1).

4. Viên chức được bổ trí đảm nhiệm vị trí việc làm quản lý quy định tại Nghị định này được xếp lương theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ hoặc vị trí việc làm hỗ trợ đang giữ và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý tương ứng với vị trí đảm nhiệm theo quy định của pháp luật tiền lương hiện hành./.

Nguồn: <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/>

Tiếp tục rà soát, SẮP XẾP đơn vị hành chính cấp xã, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp

Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà đề nghị các địa phương tiếp tục nghiên cứu sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định. Việc sắp xếp vẫn phải bám sát những yêu cầu cơ bản, đó là phải phù hợp với đặc thù về văn hóa, lịch sử, truyền thống, dân tộc, tôn giáo, địa lý. Đồng thời tiếp tục rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đẩy mạnh cơ chế tự chủ và xã hội hóa...



Bí thư Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà phát biểu tại Hội nghị - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 1 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền 3 cấp, Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà đề nghị các địa phương tiếp tục nghiên cứu sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định. Việc sắp xếp vẫn phải bám sát những yêu cầu cơ bản, đó là phải phù hợp với đặc thù về văn hóa, lịch sử, truyền thống, dân tộc, tôn giáo, địa lý. Đồng thời tiếp tục rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đẩy mạnh cơ chế tự chủ và xã hội hóa...

Mở ra không gian phát triển mới, nâng cao năng lực quản trị quốc gia

Sáng 1/7, tại Hà Nội, Bộ Chính trị tổ chức Hội nghị toàn quốc sơ kết 1 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền 3 cấp. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chủ trì Hội nghị.

Cùng chủ trì Hội nghị có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị: Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hung, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú; Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Trưởng Ban Chỉ đạo sơ kết Nguyễn Duy Ngọc.

Hội nghị được tổ chức trực tiếp tại Hội trường Diên Hồng, Nhà Quốc hội và kết nối trực tuyến tới 3.651 điểm cầu tại các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, trụ sở các tỉnh, thành phố, trụ sở xã, phường, đặc khu trên toàn quốc, với tổng số 557.099 đại biểu tham dự.

Thay mặt Đảng ủy Chính phủ phát biểu tại hội nghị, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà khẳng định, sau 1 năm vận hành tổng thể mô hình hệ thống chính trị 3 cấp đã khẳng định tính đúng đắn, sâu sắc, toàn diện, khoa học, biện chứng về chủ trương có tính bước ngoặt lịch sử của Đảng ta. Qua đó, đã mở ra một không gian phát triển mới, tầm nhìn chiến lược, tư duy kiến tạo phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Đồng thời, tạo bước chuyển quan trọng về nhận thức, phương thức lãnh đạo, quản trị, cơ chế vận hành và năng lực tổ chức thực hiện; phát huy hiệu quả mối quan hệ chặt chẽ: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt, Nhân dân làm chủ.

“Đây là nền tảng quan trọng góp phần củng cố niềm tin xã hội, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển đất nước của cả hệ thống chính trị và toàn dân”, Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Sau sắp xếp, nhiều địa phương đạt được thành tựu rất rõ

Thực tiễn kết quả năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026 đã khẳng định tính đúng đắn của chủ trương này, mặc dù chúng ta phải đối mặt với tình hình thế giới diễn biến rất nhanh, phức tạp, rủi ro, bất lợi, nhưng tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước ổn định và đã đạt được những thành tựu rất quan trọng với nhiều dấu ấn nổi bật.

Nhiều địa phương đã nổi lên sau sắp xếp đạt được những thành tựu rất rõ như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đồng Nai, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Ninh Bình, Tây Ninh...

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng cũng cho rằng, sau 1 năm vận hành hệ thống chính trị và chính quyền 3 cấp vẫn còn những khó khăn, hạn chế cần tiếp tục được nhận diện, tháo gỡ.

Đây là yêu cầu đặt ra đối với Chính phủ và chính quyền địa phương trong quá trình hoàn thiện mô hình, bảo đảm bộ máy hành chính nhà nước thực sự tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực hiện các nghị quyết chiến lược của Đảng.



Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Ba nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao hiệu quả vận hành mô hình mới

Để tiếp tục hoàn thiện mô hình, Chính phủ xác định tập trung vào 3 nhóm nhiệm vụ trọng tâm.

Trước hết là tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực tổ chức thực hiện.

Phó Thủ tướng cho biết, một năm qua, công tác xây dựng thể chế gắn cải cách thủ tục hành chính được coi là đột phá quan trọng, đạt kết quả tích cực, tạo nền tảng và không gian phát triển cho hệ thống hành chính nhà nước cơ bản vận hành thông suốt, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đến nay, Chính phủ đã hoàn thiện khoảng 1.300 văn bản quy phạm pháp luật; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh gần 40%; tỉ lệ thủ tục hành chính do Chính phủ và bộ, ngành Trung ương giải quyết còn 27,4%, vượt chỉ tiêu Kết luận số 18-KL/TW của Hội nghị Trung ương 2.

Trong thời gian tới, Chính phủ sẽ tập trung xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế gắn với cải cách mạnh mẽ hơn nữa thủ tục hành chính, để thể chế thực sự trở thành động lực, nguồn lực, lợi thế cạnh tranh quốc gia, kiến tạo phát triển theo đúng chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và tư tưởng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm.

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, giải phóng sức sản xuất, tạo lập môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng, ổn định, tạo niềm tin để mọi người dân, doanh nghiệp yên tâm đầu tư phát triển.

Hoàn thiện quy chuẩn, tiêu chuẩn, tháo gỡ kịp thời vướng mắc từ thực tiễn, trong đó tập trung sửa đổi, bổ sung trong năm 2027: 49 Luật được ủy quyền lập pháp; giải quyết 21 vướng mắc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

Cùng với đó tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện. Theo Phó Thủ tướng, hạn chế lớn nhất hiện nay không phải thiếu thể chế, chính sách mà là nhận thức và hiệu quả thực thi, nhất là tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu một số địa phương và năng lực của chính quyền cấp xã nhiều nơi chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Theo đó, Chính phủ sẽ tiếp tục tạo không gian phát triển bằng thể chế, chính sách, phân định mạch lạc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền cho địa phương.

Chuyển mạnh từ giao nhiệm vụ sang giao kết quả; chuyển từ phân công chung bộ, ngành, địa phương sang trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; chuyển mạnh sang giám sát bằng dữ liệu, kết quả và hiệu quả thực hiện; lấy mức độ hài lòng của người dân, xã hội làm thước đo chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền từng địa phương.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với chuyển đổi số

Nhiệm vụ trọng tâm thứ hai là tiếp tục đổi mới phương thức quản trị quốc gia trên cơ sở đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số, chính quyền số.

Theo Phó Thủ tướng, sau 1 năm triển khai, nội dung cơ bản đã rà soát thẩm quyền và hành lang pháp lý để địa phương chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm với khối lượng phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền rất lớn.

Hiện nay, chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện tới 1.382 nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền từ Trung ương; trong khi cấp xã thực hiện 938 nhiệm vụ được phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền từ Trung ương.

Đây là khối lượng công việc rất lớn đối với chính quyền cơ sở, chưa kể các nhiệm vụ tiếp tục được phân cấp, phân quyền từ chính quyền cấp tỉnh xuống cấp xã.

Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền giữa Trung ương và địa phương.

Chính phủ tập trung quản lý vĩ mô, hoàn thiện thể chế, hoạch định chiến lược, điều phối nguồn lực và kiểm soát rủi ro quốc gia; địa phương chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm".

Chính phủ không làm thay địa phương. Nhà nước không làm thay thị trường, không làm thay xã hội mà tạo khuôn khổ pháp lý, mở rộng không gian điều phối và huy động nguồn lực xã hội cho sự phát triển.

Đồng thời, lấy chuyển đổi số làm công cụ đổi mới căn bản phương thức quản trị; phát triển Chính phủ số, chính quyền số, xã hội số và công dân số; hoàn thiện hạ tầng công nghệ, dữ liệu dùng chung; điều hành quốc gia dựa trên dữ liệu, bằng chứng và kết quả theo thời gian thực.



Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Nâng cao chất lượng chính quyền cấp xã

Nhiệm vụ trọng tâm thứ ba là tiếp tục hoàn thiện không gian phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã.

Phó Thủ tướng đề nghị các địa phương tiếp tục rà soát, đánh giá tổng thể không gian phát triển sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển, hình thành và phát triển đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt (hoặc đặc khu kinh tế cấp xã) mang tính hạt nhân, cực tăng trưởng của tỉnh và liên kết vùng.

Trong đó, cần tập trung xử lý những địa bàn còn chia cắt về không gian đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, nhất là những khu vực có sự liên kết cao về kinh tế - xã hội.

"Đồng thời, nghiên cứu sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định. Hiện nay vẫn còn 705 đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn.

Tuy nhiên, việc sắp xếp vẫn phải bám sát những yêu cầu cơ bản, đó là phải phù hợp với đặc thù về văn hóa, lịch sử, truyền thống, dân tộc, tôn giáo, địa lý", Phó Thủ tướng thông tin.

Trên cơ sở kết luận của Bộ Chính trị sau Hội nghị hôm nay, Chính phủ sẽ hướng dẫn cụ thể và hoàn thành dứt điểm trong năm 2026.

Bên cạnh đó, Chính phủ sẽ nghiên cứu, phối hợp Ban Tổ chức Trung ương và địa phương xây dựng khung tiêu chí, tiêu chuẩn phòng chuyên môn cấp xã để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét bảo đảm hợp lý, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập

Đồng thời, tiếp tục rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đẩy mạnh cơ chế tự chủ và xã hội hóa.

Theo đó, những lĩnh vực, nhiệm vụ mà xã hội có thể làm tốt thì Nhà nước tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để xã hội tham gia và phát huy nguồn lực.

Đặc biệt, Phó Thủ tướng nhấn mạnh yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ngang tầm nhiệm vụ. Cấp ủy, chính quyền địa phương cần chú trọng lựa chọn đội ngũ lãnh đạo, nhất là bí thư, chủ tịch cấp xã có đủ phẩm chất, năng lực; nâng cao chất lượng đội ngũ gắn với đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng quản trị.

"Suy cho cùng, hiệu quả của mô hình chính quyền địa phương hai cấp phụ thuộc trước hết vào chất lượng chính quyền cấp xã, đội ngũ cán bộ và năng lực quản trị số dựa trên dữ liệu", Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Phó Thủ tướng bày tỏ tin tưởng, sau sơ kết 1 năm vận hành mô hình tổng thể hệ thống chính trị 3 cấp chúng ta sẽ tiếp tục hoàn thiện, bổ sung, đổi mới phương thức hoạt động, phát huy kết quả, khơi thông mọi khó khăn, vướng mắc; hệ thống chính trị 3 cấp sẽ phát huy tốt hơn hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, tạo nền tảng, động lực đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

Nguồn: <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/>

Các trường hợp được xét tuyển, ưu tiên và tiếp nhận vào viên chức

Chính phủ ban hành Nghị định số 259/2026/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Trong đó, đáng chú ý là quy định về các trường hợp được xét tuyển, ưu tiên và tiếp nhận vào viên chức.

Nghị định này quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý, thành lập của cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp xã theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Đối tượng áp dụng bao gồm:

1. Viên chức quy định tại Điều 1 Luật Viên chức số 129/2025/QH15.

2. Cơ quan quản lý viên chức, bao gồm: Văn phòng Trung ương Đảng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các Ban Đảng Trung ương, cơ quan có thẩm quyền khác của Đảng; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương; Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Kiểm toán nhà nước; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ, cơ quan ngang bộ; tổ chức do cấp có thẩm quyền thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập (trong trường hợp được giao thẩm quyền quản lý viên chức quy định tại Điều 40 Luật Viên chức số 129/2025/QH15); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc được giao trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập), bao gồm: Cơ quan quản lý viên chức quy định tại khoản 2 nêu trên trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc cơ quan mình; cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan quản lý viên chức quy định tại khoản 2 nêu trên trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan mình.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền thành lập theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Các trường hợp thực hiện xét tuyển viên chức

Nghị định quy định việc tuyển dụng viên chức thông qua hình thức xét tuyển do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định và được thực hiện riêng đối với từng nhóm đối tượng sau đây:

1. Người cam kết tình nguyện làm việc từ đủ 03 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong lĩnh vực y tế, giáo dục và các lĩnh vực cơ bản, thiết yếu khác theo quy định của pháp luật.

2. Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học.

3. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có tài năng thuộc đối tượng thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao theo quy định của Chính phủ hoặc quy định của cơ quan quản lý viên chức.

4. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực.

Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Nghị định quy định đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân xuất ngũ; người làm công tác cơ yếu chuyển ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả vòng 2.

Bổ sung đối tượng tiếp nhận viên chức là chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân tiêu biểu

Về tiếp nhận vào viên chức, Điều 15 Nghị định này đã bổ sung đối tượng tiếp nhận viên chức là chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư giỏi, doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc đang công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài khu vực công lập phù hợp với quy định của Luật Viên chức trong việc thực hiện thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và người có kinh nghiệm, đáp ứng ngay yêu cầu công việc vào làm việc; bỏ đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã để phù hợp với quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2025.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026./.

Nguồn: <https://baochinhphu.vn/>

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

(Chinhphu.vn) - Thủ tướng Chính phủ vừa có Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 16/7/2026 về đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026.



Chỉ thị nêu: Thời gian qua, với sự chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (KH, CN, ĐMST&CDS) gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đạt được những kết quả ban đầu tích cực, quan trọng, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được cộng đồng quốc tế ghi nhận. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng nhiều nhiệm vụ chậm tiến độ, quá hạn thực hiện hoặc chưa bảo đảm kết quả đầu ra; tỷ lệ giải ngân vốn ngân sách nhà nước năm 2026 trong lĩnh vực này còn

thấp, đặc biệt là giải ngân vốn cho chuyển đổi số. Những tồn tại này chủ yếu do cơ chế, chính sách chưa được hoàn thiện đồng bộ, kịp thời; công tác tổ chức thực hiện ở một số bộ, ngành, địa phương còn chưa chủ động và thiếu quyết tâm chính trị; năng lực triển khai nhiệm vụ ở cấp xã còn nhiều hạn chế; tâm lý e ngại, dẫn đến thiếu quyết liệt của người đứng đầu tại một số cơ quan, địa phương vẫn còn tồn tại.

Để khẩn trương khắc phục các hạn chế nêu trên, tạo đột phá trong những tháng cuối năm 2026, phấn đấu hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ và giải ngân hết kế hoạch vốn, kinh phí được giao năm 2026, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Xác định thực hiện nhiệm vụ và giải ngân vốn lĩnh vực KH, CN, ĐMST&CDS là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách của năm 2026

Chỉ thị nêu rõ quan điểm chỉ đạo điều hành: Quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, nhất là tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kết luận số 18-KL/TW Hội nghị lần thứ II Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển KH, CN, ĐMST&CDS, xác định KH, CN, ĐMST&CDS là đột phá quan trọng hàng đầu, động lực chủ yếu để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Việc triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, chương trình, dự án và đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn kinh phí cho KH, CN, ĐMST&CDS không chỉ là yêu cầu về thực hiện kế hoạch, mà còn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm hiện thực hóa các chủ trương của Đảng, tạo đột phá chiến lược, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững.

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, nhất là người đứng đầu phải xác định thực hiện nhiệm vụ và giải ngân vốn lĩnh vực KH, CN, ĐMST&CDS là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách của năm 2026; đẩy nhanh tiến độ giải ngân phải đi đôi với nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng vốn, chống lãng phí, tiêu cực. Người đứng đầu các bộ, cơ quan, địa phương phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, chất lượng, hiệu quả triển khai nhiệm vụ và giải ngân vốn ngân sách nhà nước năm 2026 được giao.

Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

Hoàn thiện cơ chế, chính sách

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp tục tập trung rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách về KH, CN, ĐMST&CĐS nhằm tạo môi trường thuận lợi hơn nữa cho phát triển KH, CN, ĐMST&CĐS quốc gia. Hoàn thành trong quý IV năm 2026.

Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục rà soát các quy định về ngân sách, đầu tư công và các cơ chế tài chính liên quan, nhất là các cơ chế về phân bổ và thanh toán, quyết toán cho KH, CN, ĐMST&CĐS để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp (nếu cần); đơn giản hóa thủ tục, tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát; bảo đảm vừa thuận lợi cho triển khai nhiệm vụ, vừa kiểm soát chặt chẽ, công khai, minh bạch, phòng chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Hoàn thành trong quý IV năm 2026.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai nhiệm vụ KH, CN, ĐMST&CĐS năm 2026

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo khẩn trương rà soát toàn bộ danh mục nhiệm vụ, dự án KH, CN, ĐMST&CĐS được giao năm 2026; phân loại theo các nhóm nhiệm vụ: (i) đủ điều kiện triển khai, giải ngân; (ii) còn vướng mắc cần tháo gỡ; (iii) không còn khả năng thực hiện hoặc không bảo đảm tiến độ, đặc biệt là các nhiệm vụ cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung; các nhiệm vụ được giao vốn năm 2025 từ nguồn tăng thu năm 2024 và đã được chuyển nguồn sang năm 2026; đảm bảo hoàn thành đồng bộ trong năm 2026 theo đúng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo khắc phục ngay các hạn chế trong khâu tổ chức thực hiện, hướng dẫn triển khai và giải ngân kinh phí KH, CN, ĐMST&CĐS cấp xã, phường; chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, tránh trùng lặp, lãng phí. Hoàn thành trong tháng 7 năm 2026.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ tình hình thực tiễn, chỉ đạo rà soát, đánh giá năng lực tổ chức đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ số phục vụ chuyển đổi số của tuyến cơ sở để thực hiện phân cấp nhiệm vụ chuyển đổi số bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ lực lượng chuyên môn cho Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ động xem xét, quyết định cấp tỉnh tổ chức mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ số đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số phức tạp, có tính chất dùng chung nhằm bảo đảm triển khai đồng bộ, thông suốt từ trung ương đến địa phương theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, chất lượng thực hiện và kết quả giải ngân kinh phí các nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát đánh giá nhu cầu vốn KH, CN, ĐMST&CDS năm 2025, 2026 để phân bổ, sử dụng cho các lĩnh vực trọng điểm theo đúng kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương và Chính phủ, không dàn trải, manh mún. Hoàn thành trong tháng 7 năm 2026.

Việc phân bổ và sử dụng vốn cho lĩnh vực KH, CN, ĐMST&CDS phải bảo đảm nguyên tắc tập trung, trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên bố trí vốn cho các nhiệm vụ, dự án có tính chiến lược, tạo hiệu ứng lan tỏa lớn, tác động trực tiếp đến tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia và hiệu quả quản trị nhà nước.

Trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, ưu tiên bố trí nguồn lực cho nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược nhằm tạo ra hoặc làm chủ các công nghệ, sản phẩm thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg và giải quyết các bài toán lớn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tạo ra sản phẩm có tiềm năng, lợi thế của địa phương và có khả năng tạo ra giá trị ngay; các nhiệm vụ, dự án nâng cấp, đầu tư trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia tập trung cho công nghệ chiến lược, qua đó hình thành hạ tầng nghiên cứu hiện đại kịp thời phục vụ mục tiêu nghiên cứu, phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược.

Trong lĩnh vực chuyên đổi số, tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu lớn (các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành), các nền tảng số dùng chung và các dự án chuyển đổi số phục vụ hoạt động của chính quyền địa phương theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tác giả: Phương Nhi, nguồn: <https://baochinhphu.vn/>

Hình thành hệ sinh thái dữ liệu quốc gia thống nhất, hiện đại, liên thông và dùng chung

Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng ký Quyết định số 1308/QĐ-TTg ngày 18/7/2026 phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Mục tiêu tổng quát của Chiến lược là Việt Nam hình thành hệ sinh thái dữ liệu quốc gia thống nhất, hiện đại, an toàn, tin cậy, liên thông và dùng chung; phát triển đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kho dữ liệu, nền tảng dữ liệu và hạ tầng tính toán dùng chung theo kiến trúc thống nhất.

Phát huy dữ liệu trở thành tài nguyên chiến lược, tư liệu sản xuất quan trọng và động lực mới cho quản trị quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số; đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, điện toán hiệu năng cao và các công nghệ số chiến lược trong phân tích, dự báo, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ thông minh. Phát triển kinh tế dữ liệu, công nghiệp dữ liệu và thị trường dữ liệu; từng bước

tự chủ, làm chủ công nghệ, hạ tầng AI, hạ tầng tính toán hiệu năng cao, nền tảng và sản phẩm dữ liệu cốt lõi; bảo đảm an ninh, an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân và chủ quyền dữ liệu quốc gia, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên số.

7 nhóm mục tiêu cụ thể

Chiến lược cũng đặt ra các nhóm mục tiêu cụ thể đến năm 2023 bao gồm các nhóm sau:

Nhóm mục tiêu về hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực quản trị dữ liệu

Hoàn thành 100% việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật cốt lõi (Luật, Nghị định, Thông tư) và ban hành đầy đủ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu; bảo đảm hài hòa giữa tạo lập, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu với bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

100% bộ, ngành, địa phương hoàn thành việc ban hành Chiến lược dữ liệu, Khung kiến trúc và Khung quản trị, quản lý dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh; 100% Từ điển dữ liệu của bộ, ngành, địa phương được công bố và kết nối thành công, tuân thủ chặt chẽ Từ điển dữ liệu quốc gia dùng chung.

100% bộ, ngành, địa phương được đánh giá, xếp hạng hàng năm về mức độ phát triển và chất lượng dữ liệu; 100% cơ quan, tổ chức xử lý từ 01 triệu bản ghi dữ liệu trở lên được kiểm toán dữ liệu định kỳ với chu kỳ 02 năm một lần.

Nhóm mục tiêu về phát triển cơ sở dữ liệu và nền tảng dữ liệu dùng chung

100% cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu và dữ liệu dùng chung thuộc danh mục được phê duyệt hoàn thành việc số hóa, chuẩn hóa, làm sạch theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống"; bảo đảm 100% dữ liệu thuộc phạm vi này được đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia và khai thác thống nhất thông qua Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia (NDOP), trừ các trường hợp đặc thù được cấp có thẩm quyền cho phép kết nối trực tiếp.

Đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; bảo đảm 100% thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được cung cấp dựa trên việc khai thác, sử dụng lại thông tin từ Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia để thực hiện triệt để nguyên tắc "dữ liệu thay giấy tờ", góp phần cắt giảm thành phần hồ sơ và đơn giản hóa thủ tục hành chính, từng bước hình thành năng lực phân tích, dự báo chiến lược quốc gia phục vụ hoạch định chính sách.

Nhóm mục tiêu về phát triển hạ tầng dữ liệu và hạ tầng tính toán quốc gia

Hoàn thành xây dựng, đưa vào vận hành chính thức 03 Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP.

Hoàn thành thiết lập hạ tầng tính toán hiệu năng cao và hạ tầng trí tuệ nhân tạo tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; ban hành cơ chế và

cung cấp quyền truy cập, sử dụng tài nguyên tính toán dùng chung cho 100% các cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu và tổ chức đủ điều kiện để phục vụ xử lý dữ liệu lớn, huấn luyện và triển khai các mô hình AI.

Hạ tầng dữ liệu quốc gia được kết nối đồng bộ với các hạ tầng thiết yếu (truyền dẫn, năng lượng, số, an ninh mạng); bảo đảm 100% dữ liệu cốt lõi, nền tảng số trọng yếu được thiết lập cơ chế dự phòng nhiều lớp tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; có khả năng duy trì hoạt động liên tục và khôi phục các dịch vụ dữ liệu thiết yếu trong thời gian không quá 04 giờ sau khi xảy ra sự cố, thảm họa, bảo đảm an ninh, chủ quyền dữ liệu quốc gia.

100% cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu sử dụng hạ tầng dữ liệu, điện toán đám mây, hạ tầng tính toán hiệu năng cao, hạ tầng trí tuệ nhân tạo và các nền tảng dùng chung quốc gia theo lộ trình, bảo đảm thống nhất về kiến trúc, kỹ thuật, an ninh, an toàn và hiệu quả đầu tư.

Nhóm mục tiêu về phát triển dữ liệu và hạ tầng phục vụ trí tuệ nhân tạo

Bảo đảm 100% các tập dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở quốc gia được chuẩn hóa, bảo đảm chất lượng dễ tiếp cận, dễ khai thác và có khả năng sử dụng lại để cung cấp nguyên liệu phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, phát triển, huấn luyện, kiểm thử các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI), đổi mới sáng tạo và thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới góp phần phát triển kinh tế số và xã hội số.

Hoàn thành việc chuẩn hóa, làm sạch, gắn nhãn và ẩn danh đối với 100% các bộ dữ liệu thuộc Danh mục bộ dữ liệu phục vụ phát triển AI trong các lĩnh vực thiết yếu (tiếng Việt, internet vạn vật, thời gian thực...) và được tích hợp lên Kho dữ liệu AI quốc gia.

Khai thác Kho dữ liệu AI để hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp AI và công nghệ dữ liệu Việt Nam; hỗ trợ phát triển, huấn luyện thành công tối thiểu 150 sản phẩm, dịch vụ dữ liệu và mô hình AI "Make in Vietnam".

Nhóm mục tiêu về phát triển kinh tế dữ liệu, công nghiệp dữ liệu và thị trường dữ liệu

100% các cơ quan nhà nước cấp bộ, cấp tỉnh cung cấp dữ liệu mở bảo đảm chất lượng (không trùng lặp, dư thừa, không tốn công sức và chi phí để xử lý lại dữ liệu, hoặc thu thập lại dữ liệu), thực hiện công bố dữ liệu mở thường xuyên trên Cổng dữ liệu mở quốc gia.

90% các di sản văn hóa, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa, lưu trữ đầy đủ dữ liệu và hình thành thư viện số, di sản số, có hiện diện số trên môi trường mạng để mọi người dân, khách du lịch có thể truy cập, tra cứu, tìm hiểu thuận lợi trên môi trường số; 100% các danh lam thắng cảnh, địa điểm du lịch trong nước được hoàn thành việc số hóa, lưu trữ và chia sẻ thông tin rộng rãi, kết hợp xây dựng các nền tảng số du lịch đồng bộ để quảng bá, phát triển du lịch Việt Nam, đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển bền vững.

Hoàn thiện 100% cơ sở dữ liệu về bảo hiểm xã hội cho người lao động. Dữ liệu về sổ lao động điện tử được bảo đảm chuẩn hóa, tích

hợp với dữ liệu về học tập suốt đời, dữ liệu về đào tạo nghề (bao gồm cả đào tạo tại trường và đào tạo, tích lũy kinh nghiệm làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) của người lao động được triển khai, hoàn thiện cho 100% người lao động đóng bảo hiểm xã hội.

Kho học liệu về giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập của ngành giáo dục được số hóa, tích hợp với các nền tảng dạy và học trực tuyến, bảo đảm hỗ trợ cho 100% người học và nhà giáo tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trực tuyến; đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông và tối thiểu 40% số ngành đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

95% dữ liệu về y tế được xây dựng, tổ chức phù hợp với định hướng phân cấp quản lý từ trung ương đến địa phương để phát triển, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, phần đầu tỷ lệ người dân được lập sổ sức khỏe điện tử đạt 100%.

Đưa vào vận hành tối thiểu 05 sàn dữ liệu theo quy định của pháp luật, hình thành thị trường dữ liệu minh bạch, an toàn, có kiểm soát.

Phát triển ít nhất 1.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ dữ liệu, phân tích dữ liệu, nền tảng dữ liệu, sản phẩm, dịch vụ dữ liệu và trí tuệ nhân tạo. Phát triển tối thiểu 30 tổ chức trung gian dữ liệu tham gia thu thập, xử lý, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ, phân tích và khai thác dữ liệu theo quy định của pháp luật.

Nhóm mục tiêu về phát triển nguồn nhân lực dữ liệu

Đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu 50.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực quản trị, phân tích và khai thác dữ liệu theo Khung đào tạo quản trị dữ liệu cấp quốc gia; đào tạo kỹ năng dữ liệu, phân tích dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho khoảng 300.000 lượt người lao động trong doanh nghiệp.

Hình thành đội ngũ tối thiểu 5.000 chuyên gia dữ liệu nòng cốt trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và tổ chức khoa học và công nghệ.

Có trên 50 cơ sở giáo dục đại học đào tạo các ngành, chuyên ngành về khoa học dữ liệu, quản trị dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, điện toán hiệu năng cao và an ninh dữ liệu.

Nhóm mục tiêu về bảo đảm an ninh và chủ quyền dữ liệu

Đưa vào vận hành Hệ thống giám sát an ninh dữ liệu quốc gia hoạt động 24/7 để quản trị, điều phối tập trung; trên 90% hệ thống thông tin chứa dữ liệu cốt lõi đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn bảo vệ, bảo đảm vững chắc an ninh mạng, an ninh dữ liệu và chủ quyền dữ liệu quốc gia.

100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương được phê duyệt cấp độ, kết nối giám sát, cảnh báo sự cố và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn, an ninh mạng, an ninh dữ liệu theo quy định, được kết nối giám sát, cảnh báo và hỗ trợ ứng cứu sự cố thông qua hệ thống giám sát tập trung có thẩm quyền.

Thiết lập và áp dụng cơ chế kiểm soát toàn bộ vòng đời dữ liệu đối với 100% cơ sở dữ liệu quốc gia và hệ thống dữ liệu trọng yếu; bảo đảm mọi lịch sử xử lý, khai thác dữ liệu đều có thể truy xuất và cung cấp công cụ trực tuyến để người dân, tổ chức trực tiếp giám sát việc sử dụng dữ liệu của mình.

Đến 2045, Việt Nam thuộc nhóm 30 quốc gia dẫn đầu về khai thác dữ liệu, phát triển trí tuệ nhân tạo

Mục tiêu đến năm 2045, 100% hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị và điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước được hỗ trợ bởi dữ liệu; tối thiểu 90% quyết định, chính sách quan trọng được xây dựng, đánh giá và dự báo trên cơ sở phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo.

100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp toàn trình trên môi trường điện tử; tối thiểu 90% dịch vụ công thiết yếu được cung cấp chủ động, tự động hoặc cá nhân hóa dựa trên dữ liệu; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt từ 99% trở lên.

Việt Nam làm chủ tối thiểu 80% nền tảng, công nghệ và sản phẩm cốt lõi phục vụ quản trị, lưu trữ, xử lý, phân tích và bảo vệ dữ liệu; có năng lực tự chủ về điện toán đám mây, hạ tầng tính toán hiệu năng cao, hạ tầng AI, mô hình AI và an ninh dữ liệu.

Việt Nam thuộc nhóm 30 quốc gia dẫn đầu về năng lực quản trị, khai thác dữ liệu và phát triển trí tuệ nhân tạo; trở thành một trung tâm quan trọng trong khu vực về lưu trữ, xử lý, kết nối, chia sẻ và trung chuyển dữ liệu xuyên biên giới.

8 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Để đạt được các mục tiêu trên, Chiến lược đưa ra 8 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm bao gồm:

- 1- Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách.
- 2- Phát triển hạ tầng và nền tảng dữ liệu quốc gia.
- 3- Phát triển dữ liệu.
- 4- Nhiệm vụ cụ thể về phát triển kinh tế dữ liệu và thị trường dữ liệu.
- 5- Nhiệm vụ cụ thể về phát triển nguồn nhân lực dữ liệu.
- 6- Nhiệm vụ cụ thể về bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu và chủ quyền dữ liệu.
- 7- Ứng dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.
- 8- Tăng cường hợp tác quốc tế về dữ liệu.

Tác giả: Minh Hiền, nguồn <https://baochinhphu.vn/>

THÔNG TIN CCHC CỦA TRUNG ƯƠNG

Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các sở, ngành, địa phương

Sáng 15/7, Tỉnh uỷ tổ chức cuộc họp để nghe báo cáo công tác lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, đề xuất thực hiện phân cấp, ủy quyền trong các lĩnh vực theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định pháp luật hiện hành. Đồng chí Lê Minh Ngân - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh chủ trì cuộc họp.



Quang cảnh cuộc họp.



Các đại biểu dự cuộc họp.

Dự cuộc họp còn có các đồng chí Thường trực Tỉnh uỷ; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; đại diện Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh.

Báo cáo tại cuộc họp nêu rõ: Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các nghị định của Chính phủ và các quyết định, kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh uỷ Lai Châu đã chủ động, kịp thời chỉ đạo Đảng uỷ HĐND, Đảng uỷ UBND tỉnh lãnh đạo Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền cho các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã. Bảo đảm tính chủ động, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong quản lý, điều hành thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước của địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý trên các lĩnh vực được phân cấp, phân quyền.

Kết quả rà soát, có 537 nhiệm vụ khả thi trong tổng số 550 nhiệm vụ cơ quan Trung ương phân cấp cho tỉnh. Đến thời điểm rà soát, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã phân cấp, ủy quyền 443 nhiệm vụ, trong đó 242 nhiệm vụ phân cấp và 201 nhiệm vụ ủy quyền. Kết quả này thể hiện tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, sự phối hợp chặt chẽ và nỗ lực rất lớn của các cơ quan, đơn vị; góp phần nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của các cấp, các ngành, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.



Lãnh đạo Sở Tư pháp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền của Đảng uỷ UBND tỉnh.



Đồng chí Tản Thị Quế - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh phát biểu ý kiến tại cuộc họp.



Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phát biểu ý kiến tại cuộc họp.



Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phát biểu ý kiến tại cuộc họp.



Đồng chí Lê Minh Ngân - Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu kết luận cuộc họp.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã đề xuất HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phân cấp, uỷ quyền các nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường nhằm đảm bảo vận hành mô hình chính quyền 2 cấp hiệu quả, khơi thông các nguồn lực, tạo đà cho sự phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

Kết luận cuộc họp, đồng chí Lê Minh Ngân - Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh ghi nhận và đánh giá cao sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ HĐND tỉnh, Đảng uỷ UBND tỉnh trong thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường rà soát, đề xuất thực hiện phân cấp, uỷ quyền theo các lĩnh vực.

Để việc phân cấp, phân quyền mang lại hiệu quả cao nhất, đảm bảo sự vận hành của hệ thống chính trị tốt hơn, Bí thư Tỉnh uỷ Lê Minh Ngân đề nghị: các cấp, các ngành, địa phương cần nâng cao nhận thức về phân cấp, phân quyền, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài, đóng góp vào sự phát triển của tỉnh.

Đảng uỷ UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành rà soát kỹ lưỡng các nhiệm vụ phân cấp theo lĩnh vực, chức năng; từ đó đánh giá hiệu quả tác động, đồng thời đề xuất các nhiệm vụ phân cấp, uỷ quyền, đưa ra các giải pháp thiết thực về nguồn lực, trang thiết bị, kinh phí, đào tạo. Tăng cường phân cấp, phân quyền các nhiệm vụ liên quan đến người dân và doanh nghiệp cho các sở, ngành, xã, phường theo thứ tự ưu tiên, địa bàn đối với từng lĩnh vực. Chủ tịch UBND tỉnh tăng cường phân cấp, phân quyền các nhiệm vụ cho các sở, ngành theo lĩnh vực, chuyên môn. UBND tỉnh hoàn thành báo cáo hoàn chỉnh trình Ban Thường vụ trong tháng 8. Đối với Nghị quyết về phân cấp sử dụng vốn chương trình mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh ban hành quy định hoặc có văn bản hướng dẫn về các tiêu chí, nguyên tắc để đảm bảo HĐND các xã sử dụng nguồn vốn thực sự có hiệu quả.

Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo các ban của HĐND tỉnh chủ động rà soát, thẩm tra, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định phân cấp các nhiệm vụ cho UBND tỉnh bảo đảm chất lượng, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tiến độ đề ra.

Tác giả: Đình Đông – Anh Sơn, nguồn <https://baolaichau.vn/>

Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ thôn, bản, tổ dân phố

Theo phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, bản, tổ dân phố (TDP) trên địa bàn tỉnh vừa được UBND tỉnh phê duyệt, sau khi hoàn thành việc sắp xếp và thành lập mới các bản từ các cụm dân cư đặc thù, toàn tỉnh còn 616 thôn, bản, TDP, giảm 340 đơn vị, tương

đương giảm 35,56% so với hiện nay. Song song với sắp xếp thôn, bản, TDP, các địa phương tập trung rà soát, kiện toàn đội ngũ. Đây không chỉ là yêu cầu để bộ máy mới vận hành thông suốt mà còn là cơ hội nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân.

Tròn 7 năm đảm nhiệm cương vị Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Công tác Mặt trận (CTMT) TDP 19 (cũ), phường Tân Phong, bà Đặng Lan Phương thuộc từng ngõ xóm, nắm rõ hoàn cảnh của từng hộ dân. Trong suốt quá trình công tác, bà cùng Ban Chi ủy, TDP phát huy vai trò “hạt nhân” lãnh đạo ở cơ sở, triển khai hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng khu dân cư đoàn kết.

Trong bối cảnh sắp xếp lại TDP 19 và TDP 18 thành TDP số 10, quy mô địa bàn lớn hơn, khối lượng công việc nhiều hơn, yêu cầu về năng lực quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và khả năng điều hành của bí thư chi bộ, tổ trưởng TDP cũng cao hơn. Sau nhiều lần cân nhắc, bà quyết định xin thôi tham gia, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ trẻ kế cận, phát huy năng lực, sở trường.

Bà Phương cho biết: “7 năm làm Bí thư chi bộ, Trưởng Ban CTMT TDP, tôi luôn coi đây là trách nhiệm và niềm vinh dự được phục vụ nhân dân. Sau sắp xếp, quy mô TDP lớn hơn, khối lượng công việc nhiều hơn, đòi hỏi cán bộ phải có sức khỏe, trình độ và khả năng ứng dụng CNTT tốt. Tôi thấy lớp cán bộ trẻ có nhiều lợi thế về chuyên môn, tư duy đổi mới và khả năng thích ứng nên chủ động xin nghỉ để tạo điều kiện cho các đồng chí tiếp tục phát huy năng lực. Tôi sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ các đồng chí trong quá trình tiếp cận công việc, cùng cấp ủy xây dựng khu dân cư ngày càng đoàn kết, phát triển và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao”.



Thường trực Đảng ủy phường Tân Phong chúc mừng các bí thư chi bộ tổ dân phố, bản được kiện toàn sau sắp xếp, sáp nhập.

Trước yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ở cơ sở sau sắp xếp, nhiều cán bộ bán chuyên trách lớn tuổi ở các thôn, bản, TDP trên địa bàn tỉnh tự nguyện xin nghỉ công tác, tạo điều kiện để địa phương lựa chọn, bố trí cán bộ trẻ, có trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Thực hiện chủ trương, xã Tân Uyên có 22 thôn, bản không thực hiện sắp xếp và 22 thôn, bản thực hiện sắp xếp thành 10 thôn, bản mới. Như vậy, sau sắp xếp, xã còn 32 thôn, bản (tương đương giảm 27,3%), theo đó số lượng cán bộ không chuyên trách ở thôn, bản giảm gần 50% so với trước.

Đồng chí Phạm Thị Hồng Tâm - Trưởng Ban Xây dựng Đảng (Đảng ủy xã Tân Uyên) cho biết: Việc sắp xếp thôn, bản không chỉ nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy mà còn là dịp để cơ cấu, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ở cơ sở. Xã đã tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện từng cán bộ trên các tiêu chí về phẩm chất chính trị, uy tín trong nhân dân, năng lực lãnh đạo, khả năng vận động quần chúng, trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng CNTT và tinh thần trách nhiệm. Trên cơ sở đó, đối với các chức danh ở thôn, bản thuộc diện sắp xếp như: bí thư chi bộ, phó bí thư chi bộ, trưởng thôn, bản, trưởng ban CTMT, xã bố trí hơn 71% có độ tuổi từ 38-47; còn lại dưới 67 tuổi. Đặc biệt, nhiều đồng chí có trình độ đại học, cao đẳng và trung cấp lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Chủ trương chuẩn hóa đội ngũ cán bộ thôn, bản cũng là yêu cầu xuyên suốt của Trung ương trong quá trình sắp xếp đơn vị dân cư. Ngày 20/5/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 21/CT-TTg về sắp xếp thôn, TDP và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, TDP. Chỉ thị nêu rõ việc cần lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, TDP là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hoá, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân.



Sau Hội nghị công bố nghị quyết, các quyết định về thành lập bản và ra mắt tổ chức, cán bộ bản ở xã Pắc Ta, những người đứng đầu chi bộ, bản, đoàn thể sẽ phát huy năng lực, phẩm chất cùng nhân dân xây dựng quê hương giàu đẹp.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, các xã, phường đã khẩn trương hoàn thiện phương án sắp xếp thôn, bản, TDP gắn với rà soát, lựa chọn cán bộ có phẩm chất, năng lực và uy tín để bố trí sau sắp xếp, bảo đảm bộ máy ở cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả ngay khi mô hình mới đi vào vận hành.

Theo ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Giám đốc Sở Nội vụ: Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2026 là 241 người, trong đó đã tiếp nhận vào làm công chức 2 người, viên chức 1 người; bố trí tham gia hoạt động không chuyên trách thôn, bản, TDP 41 người; còn lại 197 người phải bố trí, sắp xếp đồng thời với quá trình triển khai thực hiện sắp xếp thôn, bản, TDP trên địa bàn tỉnh.

Việc sắp xếp thôn, bản, TDP trên địa bàn tỉnh không chỉ hướng tới mục tiêu tinh gọn tổ chức bộ máy mà còn tạo tiền đề xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Khi quy mô địa bàn lớn hơn, phương thức quản trị hiện đại hơn và yêu cầu phục vụ nhân dân ngày càng cao, việc chuẩn hóa đội ngũ cán bộ từ cơ sở chính là yếu tố quyết định để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động thông suốt, gần dân, sát dân và phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

Tác giả: Phạm Thịnh – Thái Dương, nguồn <https://baolaichau.vn/>

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lai Châu tăng cường công tác khảo sát nắm tình hình hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2026 và Chương trình giám sát năm 2027, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lai Châu đã chủ động xây dựng kế hoạch công tác, tăng cường khảo sát, nắm bắt tình hình thực tiễn tại cơ sở

Đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng nhằm đánh giá kết quả tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn để kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.



*Đoàn ĐBQH tỉnh họp
triển khai chương trình
công tác*

Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh được triển khai trong bối cảnh Tỉnh ủy Lai Châu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tại Hội nghị sơ kết 01 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khẳng định việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, góp phần xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở, bảo đảm mô hình chính quyền địa phương 02 cấp vận hành thông suốt, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Xuất phát từ yêu cầu đó, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lai Châu đã thành lập Đoàn khảo sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính tại các xã Hua Bum, Bum Tở và Thu Lũm. Nội dung khảo sát tập trung đánh giá việc quản lý, bố trí, sử dụng trụ sở làm việc sau sắp xếp; việc xử lý tài sản dôi dư; hiệu quả khai thác tài sản công và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật. Qua đó, kịp thời tổng hợp các kiến nghị nhằm hoàn thiện chính sách về quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Song song với đó, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã ban hành kế hoạch khảo sát tình hình tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp kể từ ngày 01/7/2025 đến nay tại các xã Nậm Mạ, Nậm Cuối, Mường Tè và Pa Ủ. Nội dung khảo sát sẽ tập trung đánh giá việc kiện toàn tổ chức bộ máy; phân công, phân cấp, phân quyền; bố trí đội ngũ cán bộ, công chức; việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, giải quyết công việc cho người dân; quan tâm lắng nghe những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở để có cái nhìn toàn diện về quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Việc tăng cường khảo sát thực tiễn cũng là sự cụ thể hóa chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, giúp các đại biểu Quốc hội có thêm cơ sở thực tiễn để tham gia ý kiến tại các kỳ họp Quốc hội, nhất là đối với những nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, phân cấp, phân quyền và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Phát huy vai trò là cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lai Châu sẽ tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường bám sát cơ sở, lấy thực tiễn làm căn cứ để thực hiện hiệu quả chức năng giám sát, xây dựng pháp luật và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước./.

Tác giả: Thanh Hà, nguồn <https://hdnd.laichau.gov.vn/>